

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày: 02 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Mau và ông Trần Văn Ất.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thông – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa mở phiên Tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Anh T (tên gọi khác: Đen); sinh năm 1994; nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Số 31, đường N, phường A, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị B; bị cáo có 01 con (2 tuổi); Bị cáo tại ngoại; có mặt.

Những người làm chứng

1. Chị Nguyễn Thu H, sinh năm: 1998;

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường T, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

2. Chị Mai Thị Bích Tr, sinh năm: 1996;

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

3. Anh Dương Bá N, sinh năm: 1996;

Địa chỉ: Thôn 1E29, xã M, huyện S, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

4. Anh Đặng Văn H, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường h, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Anh T thuê phòng trọ số 117 của dãy phòng trọ của khách sạn S tại tổ 3, phường T do anh Nguyễn Văn V làm chủ để ở; hai bên có lập hợp đồng thuê phòng trọ, giá 2.000.000đ/01 tháng.

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Mai Thị Bích Tr (SN 1996), trú tại tổ 2, phường T, rủ Nguyễn Thu H (lúc này H đang ở phòng trọ của T chơi) để sử dụng ma túy, thì H đồng ý và nói với Tr là mình đang ở phòng trọ của T. Sau đó H nói lại với T nội dung trên, thì T đồng ý sử dụng ma túy tại phòng trọ của mình. Cả ba thống nhất Tr bỏ tiền ra mua ma túy trước, sử dụng xong H và T sẽ góp lại trả cho Tr sau. Thời điểm này tại phòng trọ còn có người yêu của T là Dương Bá N đến chơi và đang nằm ngủ trong phòng.

Sau đó H gọi qua Zalo cho Nguyễn Thế M (SN 1999), trú tại thôn 1, xã s, huyện G, hỏi mua nửa hộp năm khay (ma túy tổng hợp dạng Ketamine) và 02 viên kẹo (ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc), hẹn giao ma túy tại phòng số 117 dãy phòng trọ của khách sạn S và ngày hôm sau sẽ trả tiền thì M đồng ý. Khoảng 15 phút sau, M đến và giao cho T 01 túi nilon bên trong đựng 01 chấm khay và 02 viên kẹo rồi đi về.

Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày Tr đến phòng, thì T gọi Nam dậy rồi lấy ma túy ra sử dụng. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 17/4/2020, có Đặng Văn H (Là người thuê phòng bên cạnh phòng T) qua chơi, thấy vậy cùng cả nhóm sử dụng ma túy. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17/4/2020, lực lượng Công an thành phố kiểm tra, phát hiện: T, H, Tr, N và H đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Qua xét nghiệm, các đối tượng Nguyễn Thị Anh T, Nguyễn Thu H, Mai Thị Bích Tr, Dương Bá N, Đặng Văn H đều dương tính Ketamine, Methamphetamine và không nghiện với chất ma túy.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- Một ít chất bột màu trắng đựng trong túi zipper, kích thước (5,3x3,5)cm.
- 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 25,5 cm.
- 01 thẻ Ngân hàng VietinBank mang tên DUONG BA N (thẻ đã hết thời hạn sử dụng).
- 01 loa nghe nhạc màu đen, hình hộp chữ nhật, hiệu JBL BAR STUDIO, kích thước (8,5x5,5x62,5)cm.
- 01 đèn nháy màu trắng, hình hộp chữ nhật, loại D130RG, kích thước (30x18,5x8)cm.
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng), được cuộn thành ống hút để sử dụng ma túy. Hiện đang tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông.

Tại Bản kết luận giám định số 47/KLMT-PC09 ngày 24/4/2020, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng mẫu là 0,1913 gam, là Ketamine. H trả lại sau giám định có khối lượng là 0,1088gam.

Cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 27 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Thị Anh T về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa truy tố là đúng người, đúng pháp luật và không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa dùng để sử dụng ma túy đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 loa nghe nhạc, 01 đèn nháy và số tiền 10.000đ (*mười nghìn đồng*), còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với ma túy H trả lại sau giám định 0,1088 gam loại Ketamine đã chuyển theo vụ án Nguyễn Thế M, về tội Mua bán trái phép chất ma túy nên không đề nghị xử lý.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nguyễn Thị Anh T là người quản lý sử dụng phòng trọ số 117 của khách sạn S thuộc tổ 3, phường Nghĩa T, thành phố N. Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 00 phút ngày 16/4/2020 đến 02 giờ 30 phút ngày 17/4/2020, T đã chứa chấp, để mặc cho 04 người gồm Nguyễn Thu H, Mai Thị Bích Tr, Dương Bá N, Đặng Văn H, sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng trọ của mình. Vì vậy,

có đủ căn cứ để kết luận cáo Nguyễn Thị Anh T về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Điều 256 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

d) Đối với 02 người trở lên;”

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do sống buông thả mà cố tình phạm tội. Do vậy, cần phải xử phạt, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bà nội là người có công đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, xét quan điểm về đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Trong vụ án này có Nguyễn Thu H, Mai Thị Bích Tr có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và có dấu hiệu của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên khối lượng ma túy không đủ để xử lý hình sự. Công an thành phố đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định; Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Dương Bá N, Đặng Văn H, Công an thành phố đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định; Đối với Nguyễn Văn V là chủ khách sạn S, do không biết việc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 loa nghe nhạc, 01 đèn nháy và số tiền 10.000đ (*mười nghìn đồng*), còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với ma túy H trả lại sau giám định 0,1088 gam loại Ketamine đã chuyển theo vụ án Nguyễn Thế M, về tội Mua bán trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Anh T phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Anh T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sù, 01 thẻ nhựa dùng để sử dụng ma túy.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 loa nghe nhạc, 01 đèn nháy và số tiền 10.000đ (*mười nghìn đồng*).

(*Đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 12 năm 2020 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa và Cơ quan điều tra thành phố Gia Nghĩa*).

Đối với ma túy H trả lại sau giám định 0,1088 gam loại Ketamine đã chuyển theo vụ án Nguyễn Thế M, về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

3.Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND Tp.Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- PV 06 và PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp.Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an Tp.Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS Tp.Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*đã ký tên đóng dấu*)

Nguyễn Thị Yến